

Số: 1484 /BVHTTDL-TCCB

V/v đăng ký số lượng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa từ hạng III lên hạng II năm 2018

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2018

**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ĐẮK LẮK**

Kính gửi:

Số: 1841  
ĐẾN Ngày: 13/4

Chuyển: .....

Lưu hồ sơ số: .....

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Thực hiện Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (Nghị định số 29/2012/NĐ-CP); Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (Thông tư số 12/2012/TT-BNV); Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức, Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19 tháng 05 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện (Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV); Thông tư liên tịch số 09/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 11/12/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành di sản văn hóa (Thông tư liên tịch số 09/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV); để đảm bảo kịp thời về chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Quý cơ quan như sau:

1. Căn cứ số lượng vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa, nhu cầu của đơn vị và viên chức để đề xuất số lượng đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa từ hạng III lên hạng II năm 2018.

2. Về đối tượng: Việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa từ hạng III lên hạng II năm 2018 chỉ áp dụng đối với viên chức đang giữ chức danh thư viện viên và di sản viên đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập, gồm:

- Chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện hạng III, mã số: V.10.02.06 lên chức danh thư viện viên hạng II, mã số: V.10.02.05.

- Chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành di sản văn hóa hạng III, mã số: V.10.05.17 lên chức danh di sản văn hóa hạng II, mã số: V.10.05.16.

### 3. Về tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi:

Viên chức chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa được đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải bảo đảm đủ các tiêu chuẩn, điều kiện như sau:

a) Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu;

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm liên tục gần nhất; có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền;

c) Có đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng và năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa ở hạng cao hơn hạng hiện giữ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV, Thông tư liên tịch số 09/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV. Đối với tiêu chuẩn về chứng chỉ bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngạch thư viện viên, di sản văn hóa đề nghị viên chức dự thi phải hoàn thiện đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi.

d) Có thời gian công tác giữ chức danh thư viện viên, di sản văn hóa hạng III hoặc tương đương tối thiểu đủ 09 (chín) năm, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh thư viện viên, di sản văn hóa hạng III tối thiểu đủ 02 (hai) năm.

đ) Đáp ứng các yêu cầu khác theo Đề án thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa từ hạng III lên hạng II năm 2018 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Báo cáo số lượng và danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa từ hạng III lên hạng II năm 2018 (Phụ lục đề cương báo cáo và Biểu mẫu số 1a, 1b, 2a, 2b gửi kèm theo) của Quý Cơ quan, đơn vị đề nghị gửi về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Vụ Tổ chức cán bộ và Email: [lethanhoa81@yahoo.com.vn](mailto:lethanhoa81@yahoo.com.vn), điện thoại 0904137456) *trước ngày 30 tháng 4 năm 2018* (tính theo dấu bưu điện). Quá thời hạn trên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chưa nhận được báo cáo, danh sách viên chức đăng ký dự thi của Quý Cơ quan, đơn vị được hiểu là đơn vị không có nhu cầu thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành thư viện và di sản văn hóa năm 2018./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ trưởng Vụ TCCB;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để biết);
- Lưu: VT, TCCB, LTH.250.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Lê Khánh Hải

**PHỤ LỤC**  
**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Thực trạng số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa và đăng ký số lượng, danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa từ hạng III lên hạng II năm 2018**

*(Ban hành theo Công văn số 1484/BVHTTDL-TCCB ngày 11/4/2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

**I. Thực trạng viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa của cơ quan, đơn vị:**

- Số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa của các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, ngành, địa phương;
- Thực trạng về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, ngành, địa phương;
- Nhu cầu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, di sản văn hóa từ hạng III lên hạng II của các đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, ngành, địa phương.

.....

**II. Đánh giá:**

- Ưu điểm;
- Hạn chế;
- Nguyên nhân của hạn chế.

**III. Đề xuất giải pháp và kiến nghị:**

- Giải pháp;
- Kiến nghị.

Thủ trưởng đơn vị  
*(Ký tên và đóng dấu)*

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU**

**Chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện  
đề nghị số lượng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên  
ngành thư viện hạng III lên hạng II năm 2018**

*(Kèm theo Báo cáo số .../... ngày .../.../2018 của .....)*

TT	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Tổng số viên chức chuyên ngành hiện có	Số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành hiện có			Đề nghị số lượng thăng hạng chức danh viên chức chuyên ngành (Hạng II)
			Hạng II	Hạng III	Hạng IV	
1	Chức danh thư viện					

.... ngày ... tháng ... năm 2018  
Thủ trưởng Bộ, ngành, địa phương  
*(Ký tên, đóng dấu)*

CƠ QUAN, ĐƠN VỊ:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU**

**Chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành di sản văn hóa  
đề nghị số lượng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên  
ngành di sản văn hóa hạng III lên hạng II năm 2018**

(Kèm theo Báo cáo số ..../... ngày ...../.../2018 của .....)

TT	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Tổng số viên chức chuyên ngành hiện có	Số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành hiện có			Đề nghị số lượng thăng hạng chức danh viên chức chuyên ngành (Hạng II)
			Hạng II	Hạng III	Hạng IV	
1	Chức danh di sản văn hóa					

.... ngày ... tháng ... năm 2018

Thủ trưởng Bộ, ngành, địa phương  
(Ký tên, đóng dấu)

TÊN ĐƠN VỊ:.....

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH THƯ VIỆN TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2018

(Ban hành theo Công văn số...../.....ngày... tháng... năm 2018 của .....

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị hiện đang công tác	Thời gian giữ chức danh Thư viện và tương đương	Mức lương hiện hưởng			Văn bằng, chứng chỉ					Miễn thi	Ghi chú		
		1	2				3	4	5	6	7	8	9	10			11	12
1	Nguyễn Văn A	3/8/1960		Trưởng phòng	.....	15 năm	V.10.02.06	.....	12/1/2017	Cn..... th.s.....	TC	x	Anh C	C				

Người lập biểu  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày... tháng... năm 20...  
Thủ trưởng cơ quan đơn vị  
(Ký, ghi rõ họ tên)

## DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ THI THẮNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

CHUYÊN NGÀNH DI SẢN VĂN HOÁ TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2018

(Ban hành theo Công văn số...../.....ngày... tháng... năm 2018 của .....

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan, đơn vị hiện đang công tác	Thời gian giữ chức danh Di sản văn hoá và tương đương	Mức lương hiện hưởng			Văn bằng, chứng chỉ				Miễn thi		Ghi chú	
		Nam	Nữ				Mã số ngạch	Hệ số lương	Ngày, tháng, năm hưởng	Trình độ chuyên môn	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ ngành di sản văn hoá	Trình độ Ngoại ngữ	Trình độ Tin học	Trình độ Ngoại ngữ	Tin học		
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17	18	
I	Thăng hạng chuyên ngành từ Di sản văn hạng III lên Di sản văn hạng II																
I	Nguyễn Văn A	3/8/1960		Trưởng phòng	.....	15 năm	V.10.05.17	.....	12/1/2017	Cn..... th.s.....	TC	x	Anh C	C			

Người lập biểu  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày.... tháng.....năm 20....  
Thủ trưởng cơ quan đơn vị  
(Ký, ghi rõ họ tên)